

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2022.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400474004 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 12/10/2020.
- Vốn điều lệ: **55.010.240.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ, không trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn )
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **67.361.817.782 đồng**
- Địa chỉ: Đường số 9 Khu CN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng
- Số điện thoại: 02363 732998
- Số Fax: 02363 732489
- Website: www.ssm.com.vn
- Mã cổ phiếu: SSM
- Quá trình hình thành và phát triển:
  - Ngày 31 tháng 8 năm 2001 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng thuộc công ty Xây lắp điện 3 được thành lập theo quyết định số 225/QĐ - HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam.
  - Ngày 01 tháng 9 năm 2004 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng theo quyết định số 85/2004/QĐ - BCN ngày 01/9/2004 và QĐ số 110/2004 /QĐ - BCN ngày 18 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.
  - Ngày 17 tháng 1 năm 2006 Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng đổi tên thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo quyết định số 973QĐ/SSM-TCLĐHC của Hội đồng quản trị công ty.
  - Ngày 22 tháng 10 năm 2008 Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 45/GCN-TTGDHN cho công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM với mã chứng khoán SSM được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội ( nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán ngày 17 tháng 11 năm 2008.

#### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

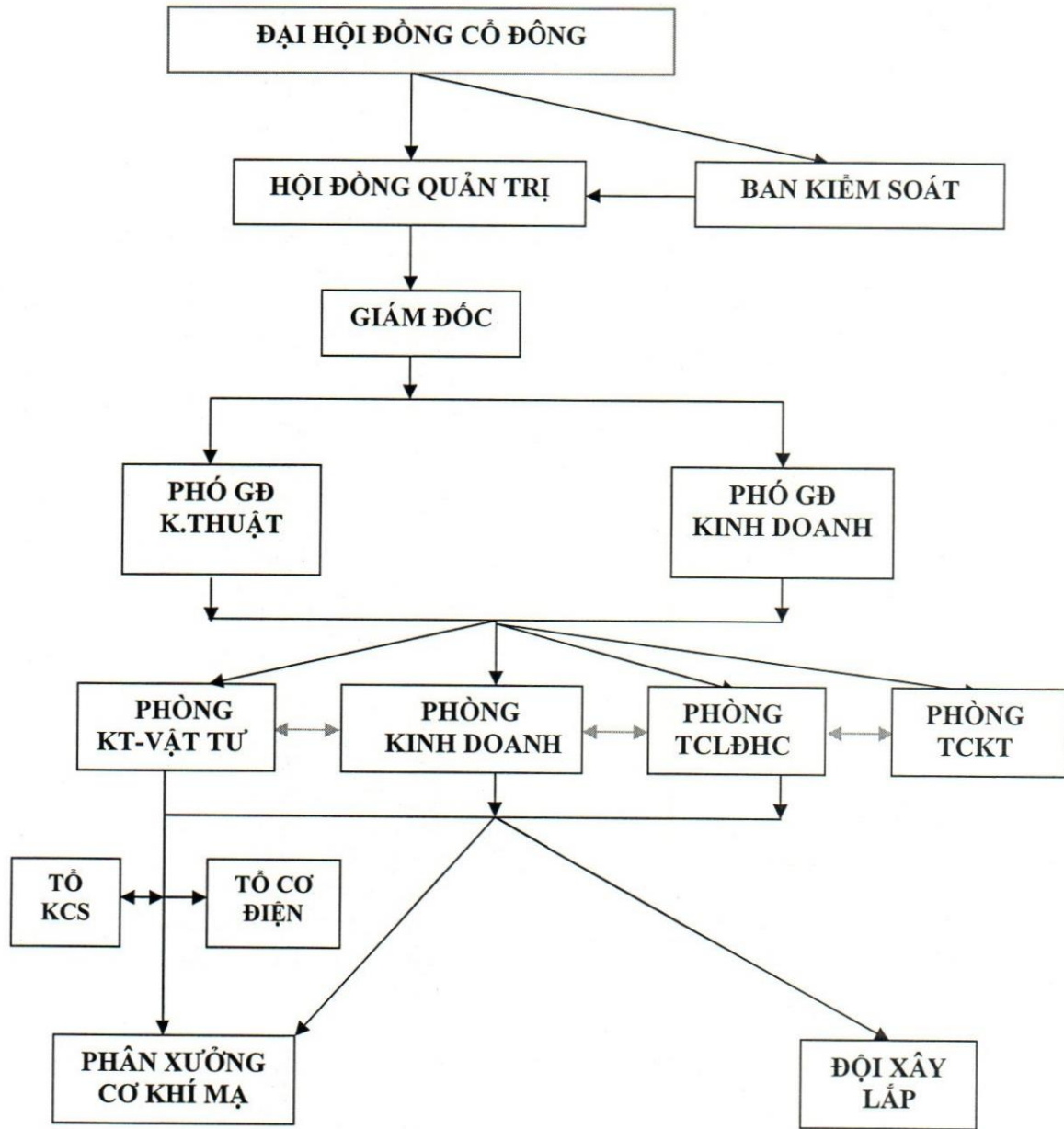
Đơn vị chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến thiết kế, chế tạo kết cấu thép, cột thép, khung nhà tiền chế, mạ kẽm các sản phẩm cơ khí và dịch vụ mạ kẽm; Thi công xây lắp

các công trình hệ thống lưới điện và trạm biến áp đến 500Kv, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình giao thông, thủy lợi; Kinh doanh vận tải; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị điện; ... Trong quá trình phát triển những năm qua công ty tham gia vào thị trường các lĩnh vực khác như: Chế tạo các kết cấu thép cột hệ thống viễn thông và một số mặt hàng cơ khí khác

Địa bàn hoạt động của đơn vị trên toàn quốc, năm 2021 chủ yếu các công trình ở Miền Trung.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:



### **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông
- b. Hội đồng quản trị
- c. Giám đốc điều hành
- d. Ban kiểm soát

### **Các công ty con, công ty liên kết:**

Tính đến ngày 31/12/2021 chưa thực hiện liên kết hay thành lập công ty con nào.

### **4. Định hướng phát triển**

#### **- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

+ Trở thành sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng về cung cấp và lắp đặt cấu kiện thép, đảm bảo đem đến cho khách hàng giá hợp lý, chất lượng ổn định và sự phục vụ tận tình.

+ Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, xây lắp, dịch vụ và thương mại trong hoạt động SXKD nhằm phát triển bền vững công ty và tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu công ty, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trở thành một trong những công ty hàng đầu của Việt Nam về gia công chế tạo kết cấu thép mạ kẽm nhúng nóng.

#### **- Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

+ Xây dựng ổn định và phát triển công ty bền vững trên các yếu tố:

Không ngừng nâng cao vị trí, vị thế của công ty trước khách hàng chiến lược hiện tại và khách hàng trong tương lai bằng chính sự phát triển nguồn lực của công ty, đảm bảo rằng: Công ty là địa chỉ đáng tin cậy và có lợi cho các khách hàng.

Đa dạng hoá sản phẩm cơ khí và xây dựng cung cấp cho cả 3 lĩnh vực: Xây dựng điện, Xây dựng dân dụng và Xây dựng công nghiệp khác.

Nâng cao năng lực quản lý, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả cho cán bộ các cấp, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng thực hiện và quản lý các đơn hàng, dự án có yêu cầu ngày càng cao.

Ưu tiên sản phẩm và thị trường chính là kết cấu gia công mạ kẽm cho các dự án lưới điện, thủy điện và bưu chính viễn thông đồng thời phát triển nhanh lĩnh vực thi công xây lắp trên các dự án xây dựng để tiến đến nhà thầu chính các dự án gia công chế tạo và thi công xây lắp.

#### **- Các mục tiêu đối với môi trường và cộng đồng của Công ty**

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

### **5. Các rủi ro:**

- Rủi ro về nhân sự: Trong năm 2021 và những năm tiếp theo rất nhiều dự án và các khu công nghiệp mới được mở tại các địa phương là nguồn tuyển dụng nhân lực truyền thống công ty vì vậy việc duy trì lực lượng lao động cũ và tuyển dụng lao động mới khó khăn.

- Về đầu tư: Nhu cầu thị trường bão hòa, các nhà sản xuất liên tục hình thành mới trong vài năm qua dẫn đến cung vượt cầu quá lớn dư thừa sức sản xuất dẫn đến cạnh tranh khốc liệt

không có lợi nhuận, vì vậy khó để đưa ra quyết định đầu tư mở rộng sản xuất để tránh đầu tư không hiệu quả.

Rủi ro kinh doanh: Do sự cạnh tranh làm cho các nhà sản xuất bỏ thầu với giá thấp nhất không còn để dự phòng, do vậy mỗi biến động nhỏ về vật liệu, nhiên liệu hoặc bất kỳ chi phí cấu thành sản phẩm đều dẫn đến thua lỗ.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

Bước vào năm kế hoạch 2021 Công ty còn một khối lượng hợp đồng năm 2020 chuyển qua với khối lượng 1482 tấn chủ yếu phục vụ cho các dự án điện gió, Các dự án lưới điện 110kV của CPC chỉ duy trì được sản xuất công suất tối thiểu trong quý 1/2021 và tham gia nhiều gói thầu cột thép có khối lượng giá trị lớn. Tuy nhiên do nguồn vật liệu đầu vào cho ngành sản xuất cột thép (Thép, kẽm, gas ...) trên thị trường liên tục tăng nên các gói thầu công ty đã tham gia liên tục gia hạn, hủy thầu do vượt trần dự toán vì vậy trong suốt 9 tháng đầu năm không tìm kiếm được đơn hàng lớn nào, vì vậy tuy có nhiều nỗ lực song trong năm 2021 kết quả sản xuất kinh doanh suy giảm mạnh, không đạt như kế hoạch đề ra.

### 1: Kết quả đạt được:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Tỉ lệ TH- 2021/ KH2021
1	<b>Giá trị sản lượng</b>	Tr.đ	<b>351.421,8</b>	<b>151.550,0</b>	<b>43,1%</b>
1.1	Giá trị xây lắp	Tr.đ	2.093,9	3.198,0	152,7%
1.2	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tr.đ	349.327,9	148.352,0	42,5%
2	<b>Doanh thu từ hoạt động SXKD</b>	Tr.đ	<b>319.474,4</b>	<b>160.105,7</b>	<b>50,1%</b>
2.1	Doanh thu xây lắp	Tr.đ	1.903,5		0,0%
2.2	Doanh thu sản xuất công nghiệp	Tr.đ	317.570,9	160.105,7	50,4%
3	<b>Khối lượng SXCN</b>	Tấn	<b>14.910,5</b>	<b>6.127,5</b>	<b>41,1%</b>
3.1	Gia công cơ khí, mạ kẽm	Tấn	13.410,5	4.522,5	33,7%
3.2	Dịch vụ mạ kẽm	Tấn	1.500,0	1.605,0	107,0%
4	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tấn	<b>7.500,0</b>	<b>-3.505,2</b>	<b>-146,7%</b>
5	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr.đ	<b>7.500,0</b>	<b>-3.505,2</b>	<b>-146,7%</b>
6	<b>Thu nhập BQ đầu người/tháng</b>	Tr.đ	<b>7,5</b>	<b>7,4</b>	<b>98,7%</b>
7	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	đ/CP	<b>1.515,9</b>	<b>-708,5</b>	

### 2: Những nguyên nhân ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

Với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021 như trên với các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu không đạt như kế hoạch đề ra do các nguyên nhân cụ thể là:

#### 2.1. Sản xuất công nghiệp:

- Đầu năm 2021 công ty đã tham gia nhiều gói thầu có quy mô lớn như ĐZ 500kV Đức Hòa – Chơn Thành (4 lô khối lượng 12.000 tấn), ĐZ500kV Củ Chi – Rẽ Chơn Thành – Đức Hòa (2.000 tấn), ĐZ220 kV Việt Trì – Tam Dương – Bá Thiện (4.400 tấn) vv... tuy nhiên do giá vật liệu đầu vào liên tục tăng cao nên ở các gói thầu này giá dự thầu luôn vượt trần dự toán, các chủ đầu tư gia hạn Hồ sơ mời thầu nhiều lần hoặc hủy thầu, đến tháng 9 công ty mới trúng thầu được gói thầu lớn đầu tiên (ĐZ500 KV NĐ Vân Phong – NĐ Vĩnh Tân (Khối lượng: 2900 tấn), Mặt khác cũng trong thời gian này Đại dịch covid bùng phát mạnh trên diện rộng ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến nhiều doanh nghiệp trên cả nước, nhiều cơ sở sản xuất phải tạm thời

đóng cửa, thiếu các đơn hàng mới từ các dự án điện gió, điện mặt trời, chi phí sản xuất tăng cao do phải đối phó với dịch bệnh, người lao động thiếu việc làm, giá vật liệu liên tục tăng vv... Làm giảm đáng kể hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Các tháng cuối năm công ty có nhận được một số hợp đồng lớn (5.000 tấn) và đã triển khai sản xuất nhanh với công suất tối đa, đạt được kết quả đáng kể song so với kế hoạch thì doanh thu cả năm 2021 có sự sụt giảm nghiêm trọng chỉ đạt 160 tỷ (50% kế hoạch), Việc giảm mạnh doanh thu kéo theo loạt các chỉ tiêu khác cũng giảm mạnh so với kế hoạch đề ra.

- Đối với lĩnh vực Dịch vụ mạ kẽm trong năm 2021 nhu cầu mạ kẽm cũng giảm mạnh (Ảnh hưởng dịch covid), tuy nhiên Công ty đã đưa ra nhiều chính sách giá cả phù hợp nên thu hút được nhiều đơn hàng mạ ở những tháng cuối năm, vì vậy về mặt khối lượng dịch vụ mạ kẽm đã có chuyển biến tích cực vượt kế hoạch đề ra.

## **2.2. Các lĩnh vực kinh doanh khác**

- Lĩnh vực thi công xây lắp: Công ty chỉ duy trì một bộ phận nhỏ để tiếp tục thực hiện đơn hàng xây lắp với Tổng công ty cổ phần xây dựng điện Việt Nam từ năm 2020 chuyển sang. Trong năm 2021 cũng do khó khăn chung của nền kinh tế nên các công trình xây lắp cũng không có nhiều, công ty đã không tìm kiếm thêm đơn hàng nào.

## **3. Tổ chức và nhân sự:**

### **- Danh sách Ban giám đốc:**

- + Ông Hồ Thái Hòa : Giám đốc
- + Ông Đào Ngọc Hùng : Phó giám đốc

### **- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban Giám đốc:**

#### **Giám đốc công ty.**

- Họ và tên : Hồ Thái Hòa.
- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/2/1963.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Phú Gia, Phú Vang, Thừa Thiên Huế.
- Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Lai, P Thạch Thang, TP Đà Nẵng
- CMND số 201340959; cấp ngày 07/02/2013; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1988-2003: Cán bộ Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3
  - + Từ 2003-nay: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM.
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

#### **Phó giám đốc kỹ thuật:**

- Họ và tên : Đào Ngọc Hùng
- Giới tính : Nam.
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1969

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Thanh Khê Đông, Thanh Khê, Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: 812 Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng
- CMND số 200 874 210; Cấp ngày 17/07/1984 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Từ Năm 1995-2000: Làm việc tại Công ty Thiết bị điện Đà Nẵng

Từ Năm 2000 – nay: Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Thay đổi trong ban điều hành trong năm 2021:** Không

**Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

**a- Tổng số lao động:**

Tại ngày (01/01/2021) 116 người và tại ngày (31/12/2021) 108 người ( Nữ = 18 người)

Trong đó:

Đại học-Cao đẳng:	29 người
Trung cấp:	7 người
Công nhân nghề:	66 người
Lao động phổ thông:	6 người

**b- Chính sách đối với người lao động:**

Người lao động trong công ty được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

- Được hưởng lương theo đơn giá khoán theo khối lượng công việc do người lao động thực hiện và hiệu quả sản xuất. Trả lương đúng thời gian qui định. Mức thu nhập bình quân người lao động trong năm = 7.338.290,0 đồng/người/tháng

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho người được tuyển dụng làm việc.

- Về chế độ bảo hiểm thân thể: Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm thân thể cho tổng số người làm việc tại Công ty.

- Về chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Tổng số người công ty tham gia mua BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2021 là: 108 người. Công ty thực hiện đóng nộp đầy đủ cho Người lao động đến cơ quan BHXH đúng thời hạn nên việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ dưỡng ...được đầy đủ

- Tổng số tiền chi trả cho BHTT, BHXH, BHYT, BHTN năm là 2.193 triệu đồng ( Trong đó DN đóng 1.448 triệu đồng và NLĐ đóng 745 triệu đồng)

- Trong năm 2021 không có vụ tai nạn lao động chết người.

**4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Căn cứ tình hình thực tiễn, năm 2021 công ty đã chủ động triển khai đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất. Kết quả đầu tư trong năm là 1.274 triệu (Thiết bị = 154 triệu, XD/CB = 1.120triệu) đạt 40 % kế hoạch đầu tư năm 2021

## Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài chính

ĐVT : VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	114.820.858.408	151.834.731.144	
Doanh thu thuần	243.067.998.609	160.105.731.514	
Lợi nhuận từ hoạt động KD	6.721.394.559	-3.548.116.625	
Lợi nhuận khác	-9.314.233	42.910.251	
Lợi nhuận trước thuế	6.712.080.326	-3.505.206.374	
Lợi nhuận sau thuế	6.712.080.326	-3.505.206.374	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	2.16	1.59	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.86	0.84	
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.38	0.56	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0.62	1.25	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/hàng tồn kho bình quân)	2.53	2.41	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.12	1.05	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0.03	-0.02	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0.09	-0.05	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	0.06	-0.02	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.03	-0.02	

## 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.501.024
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.501.024
Cổ phiếu phổ thông	5.501.024
Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu được mua lại	553.547
+ Cổ phiếu phổ thông	553.547
+ Cổ phiếu ưu đãi	0
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.947.477
+ Cổ phiếu phổ thông	4.947.477
+ Cổ phiếu ưu đãi	0

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 0

**b) Cơ cấu cổ đông: ( theo danh sách cổ đông chốt ngày 14/3/2022)**

Cổ đông trong nước

+ Tổ chức : 18 tổ chức nắm giữ: 11.049 cổ phần

+ Cá nhân: 856 cổ đông nắm giữ: 4.678.966 cổ phần

Cổ đông nước ngoài

+ Tổ chức : 05 tổ chức nắm giữ: 236.652 cổ phần

+ Cá nhân: 9 cổ đông nắm giữ: 20.810 cổ phần

Cổ đông lớn

+ Tổ chức : Không

+ Cá nhân: 05 cổ đông nắm 2.958.949.cổ phần

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:** Năm 2021 không thay đổi.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Năm 2021 không phát sinh giao dịch.

**III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2021 Công ty trải qua một năm đầy khó khăn vượt ngoài tầm kiểm soát và dự tính kế hoạch SXKD của Ban Giám đốc. Do tình hình dịch bệnh, các hạn chế về người lao động được tham gia hoạt động sản xuất nhằm hạn chế lây lan dịch của chính quyền địa phương, số người lao động và con em người lao động bị bệnh phải cách ly liên tục tăng làm ảnh hưởng nguồn lực lao động. Tất cả nhóm vật liệu cấu thành sản phẩm chính của Công ty đều tăng mạnh, dự toán các gói thầu liên tục vượt vì vậy gần như hết Quý 3 Công ty không có hợp đồng mới nào chỉ sản xuất cầm chừng những đơn hàng năm trước chuyển sang, các chi phí cố định vẫn phát sinh trong khi doanh số không đạt được vì vậy mặc dù đã cố gắng hết mức nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt như mong muốn. Ban lãnh đạo của công ty cũng nhận thấy những tồn tại, khó khăn, thách thức cần phải cải thiện, thay đổi và có những giải pháp cụ thể để thực hiện trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

**2/ Tình hình tài chính**

**2.1: Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

a: Khả năng sinh lời:

+ Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản (ROA) : -2,31%

+ Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE) : -5,20 %

b; Khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán nhanh: 0,84 lần

+ Khả năng thanh toán hiện hành: 1,59 lần

**2.2: Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:**

a: Cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản 88,63%

- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản 11,37%

b: Cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn 55,63%

- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn 44,37%

**2.3: Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động tài chính trong năm:**



- Giá vật liệu đầu vào liên tục tăng vượt trần dự toán của chủ đầu tư vì vậy các dự án liên tục lùi thời gian và không triển khai, vì vậy Công ty rơi vào tình huống chờ việc, các gói thầu công ty tham gia liên tục gia hạn, dịch bệnh Covid-19 cũng làm tăng chi phí sản xuất đủ mọi yếu tố từ nhân lực đến chi phát sinh sản xuất tại chỗ và các chi phí hỗ trợ y tế liên quan.

#### **2.4: Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2021:**

- Tài sản ngắn hạn:	134.572.914.857 đồng
- Tài sản dài hạn:	17.261.816.287 đồng
- Nợ phải trả:	84.472.913.362 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	67.361.817.782 đồng

#### **3/ Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Tiếp tục duy trì, ổn định sản xuất sản phẩm cơ khí truyền thống là kết cấu thép hệ thống lưới điện và thi công xây lắp, đồng thời mở rộng thị trường qua các sản phẩm cơ khí mạ khác cho các ngành: Cơ khí chế tạo, giao thông, cơ khí dân dụng....

#### **4/ Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**

Năm 2021 là năm gặp nhiều khó khăn về mọi mặt: tài chính, nhận lực, công tác tìm kiếm việc làm, dịch bệnh .... Vì vậy trong quá trình thực hiện, HĐQT thường xuyên bám sát và chỉ đạo Ban điều hành khắc phục nhiều khó khăn về vốn, nhân lực, giải pháp về tiến độ, điều hành sản xuất và đưa ra nhiều giải pháp quản trị để thực hiện nhiệm vụ sản xuất nhưng không đạt được các mục tiêu đề ra .

Bên cạnh đó Các tổ chức chính trị - xã hội trong công ty như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được công ty tạo điều kiện hoạt động. Các tổ chức này đã tham gia và hỗ trợ cùng với chính quyền trong nhiều lĩnh vực như: Công tác ổn định nội bộ, xây dựng các phong trào thi đua sản xuất , thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiều nhiệm vụ khác do đơn vị, địa phương và xã hội đề ra, đồng thời các tổ chức này thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức mình, trong năm 2021 kết quả đánh giá các tổ chức này cơ sở vững mạnh .

Các hoạt động khác như công tác an ninh quốc phòng, bảo vệ, trật tự an ninh tại địa phương và đơn vị được ổn định. thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và pháp luật qui định.

#### **2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2021 Ban giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các bộ phận quản lý thường xuyên đưa ra các quyết định tốt nhất có thể trong từng giai đoạn để đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh.

#### **3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

##### **3.1: Đối với HĐKT đã ký kết năm 2021**

Tập trung nguồn lực và các giải pháp cụ thể để thực hiện hoàn thành và bàn giao sớm nhất trong khả năng của đơn vị để thực hiện nghĩa vụ của nhà thầu đồng thời hạn chế tốt nhất rủi ro khi chậm tiến độ

##### **3.2: Đối với tìm kiếm việc làm trong năm 2022**

- Tiếp tục tìm kiếm, khai thác các đơn hàng có quy mô vừa và nhỏ, xây dựng giá bán hợp lý để duy trì công việc và nâng cao hiệu quả kinh doanh

- Bổ sung nguồn nhân lực và đầu tư thêm máy móc thiết bị, cải tạo nhà xưởng: Đảm bảo đủ điều kiện để thực để hiện các dự án trong năm 2022.

- Tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới để phát triển ngành nghề...

- Tăng cường hợp tác đầu thầu với các nhà thầu xây lắp trong việc cung cấp các hạng mục gia công mạ kẽm trong các gói thầu xây lắp

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐQT, tìm các giải pháp thực hiện tốt các định hướng mà ĐHĐCĐ năm 2022 biểu quyết thông qua.

Căn cứ tình hình thực tiễn và dự báo khả năng diễn biến trong năm 2022, Hội đồng quản trị xây dựng mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

Tổng doanh thu : 227.671,7 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế : 5.500,0 triệu đồng

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1/ Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Thực hiện quy định về quản trị công ty của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 “ Chủ tịch hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc”. Đề cử và bầu chức danh theo yêu cầu của Nghị định 71. Ngày 15/9/2020 HĐQT đã tổ chức họp thông nhất bầu ông Nguyễn Văn Tinh là Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm ông Hồ Thái Hòa làm Giám đốc Công ty. Cơ cấu HĐQT như sau:

- Ông Nguyễn Văn Tinh : Chủ tịch HĐQT

- Ông Hồ Thái Hòa : Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh : Thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

- Ông Phan Anh Phi : Thành viên HĐQT – Quản đốc PX Cơ Khí Mạ Công ty

#### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

#### c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 HĐQT đã duy trì các phiên họp định kỳ để trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong từng giai đoạn cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế diễn biến thị trường và thực tiễn của công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2021 một cách hiệu quả nhất. Các quyết định của HĐQT đều nhất quán tập trung mục tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2021 và điều lệ công ty, có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm HĐQT.

Trong năm kỳ hoạt động HĐQT do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức họp 2 lần

- Cuộc họp ngày 3/2/2021: Về báo cáo hoạt động SXKD năm 2020 và triển khai kế hoạch năm 2021; triệu tập và công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ năm 2021.

- Cuộc họp ngày 15/08/2021: Về đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2021, đánh giá tình hình thị trường và các giải pháp kinh doanh 6 tháng cuối năm 2021.

Nội dung các cuộc họp tập trung kiểm soát, đánh giá hoạt động mọi lĩnh vực tổ chức, hoạt động trong công ty từng thời điểm, đưa ra nhiều định hướng, giải pháp và những công việc

thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và biểu quyết thông nhất các nội dung vấn đề được nêu ra để chỉ đạo ban điều hành triển khai thực hiện trong công ty.

Những hoạt động kịp thời đó đã định hướng và đưa ra các giải pháp xử lý tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD năm 2021 và xây dựng cơ sở cho kế hoạch SXKD năm 2022.

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành năm 2021:**

Các thành viên HĐQT độc lập tham gia ý kiến đánh giá việc thực thi kế hoạch của Ban điều hành trong kỳ, góp ý và tham gia các giải pháp để có thể đạt được mục tiêu kế hoạch trong các kỳ họp HĐQT.

**e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban**

**Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**

- Ông Hồ Thái Hoà : Thành viên HĐQT - Giám đốc công ty

- Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty

**2/ Ban kiểm soát**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

- Ông Nguyễn Quang Vinh : Trưởng ban kiểm soát

- Bà Trần Thị Tiên : Thành viên BKS

- Bà Nguyễn Thị Như Trang : Thành viên BKS

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với nội dung sau:

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong năm, xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị thảo luận các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.

**3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và Ban kiểm soát.**

**a) Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có giao dịch**

**b) Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty:**

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2021:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian (tháng)	Số tiền ( VND)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Nguyễn Văn Tình	Chủ tịch	12	96.000.000	NK 2018-2022
2	Hồ Thái Hòa	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
4	Nguyễn Tất Ánh	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
5	Phan Anh Phi	Thành viên	12	24.000.000	NK 2018-2022
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1	Nguyễn Quang Vinh	Trưởng ban	12	24,000,000	NK 2018-2022
2	Trần Thị Tiên	Thành viên	12	18.000.000	NK 2018-2022
3	Nguyễn Thị Như Trang	Thành viên	12	18.000.000	NK 2018-2022
<b>III</b>	<b>Thư ký công ty</b>				

1	Nguyễn Thị Như Quỳnh		12	18.000.000	
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>270.000.000</b>	

c) **Thù lao của Ban giám đốc:** Không.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

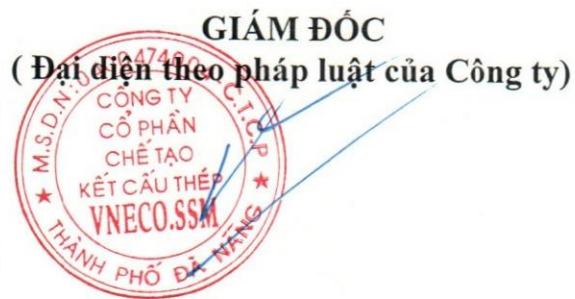
Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh

### 1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh kiểm toán bao gồm: Báo cáo của Ban Giám đốc, Báo cáo của Kiểm toán, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này và trên Website : [www.ssm.com.vn](http://www.ssm.com.vn)



**HỒ THÁI HÒA**